

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **113/2021/HS-ST**
Ngày 30-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Sương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hiếu.

Bà Cao Thị Mận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2021/TLST - HS ngày 16 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2021; Thông báo số 71/2021/TB-TA ngày 06 tháng 9 năm 2021; Thông báo mở lại phiên tòa hình sự số 75/2021/TB-TA ngày 20 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1994, tại Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp TL, xã XT, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không. Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Huỳnh Thị M, sinh năm 1958. Vợ, con: Không.

Tiền án:

+ Tại Bản án số 120/2017/HSST ngày 27/9/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản”. Đến ngày 16/3/2018, chấp hành xong hình phạt tù.

+ Tại Bản án số 167/2018/HSST ngày 30/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản”. Đến ngày 06/5/2019, chấp hành xong hình phạt tù.

+ Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự số 234/QĐ-XPVPHC ngày 30/11/2016, bị Công an huyện Xuân Lộc xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Nhân thân:

Tại Quyết định số 3377/QĐ-UBND ngày 21/10/2013, Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc quyết định đưa người nghiện ma túy vào cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh giáo dục - lao động xã hội tỉnh Đồng Nai với thời hạn 24 tháng.

Ngày 08/5/2021 bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam cho đến nay. (có mặt)

Bị hại: Anh Trương Ngọc M, sinh năm 2001. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp T, xã XB, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

Người làm chứng:

Ông Hà Ngọc Đ, sinh năm 1972. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Vi, xã SC, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 50 phút ngày 08/05/2021, Nguyễn Văn Đ (là đối tượng nghiện ma túy) đi bộ lang thang trên tuyến đường Hùng Vương, thuộc khu phố 1, thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tìm cơ hội để trộm cắp tài sản. Khi Đ đi ngang qua phòng gác cổng chính của Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc thì phát hiện trong phòng gác có 01 máy vi tính xách tay hiệu Acer, màu đỏ - đen của anh Trương Ngọc M nên nảy sinh ý định trộm cắp máy vi tính xách tay trên. Để thực hiện ý định, bị cáo đi vào trong cổng, quan sát thấy anh M đang nằm trong phòng gác không chú ý tài sản của mình nên bị cáo lén lút tiếp cận, trộm cắp máy tính xách tay của anh M. Khi bị cáo đang cầm tài sản trộm cắp tẩu thoát thì bị anh Hà Ngọc Đ (là bảo vệ của Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc) phát hiện, giữ bị cáo lại để thu hồi tài sản nhưng không bắt giữ mà để cho bị cáo bỏ đi, rồi trình báo sự việc đến Công an thị trấn Gia Ray.

* Vật chứng vụ án:

- 01 (một) máy tính xách tay hiệu Acer, màu đỏ-đen.
- 01 đĩa DVD lưu trữ dữ liệu điện tử được trích xuất từ camera giám sát an ninh tại cổng UBND huyện Xuân Lộc.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐG, ngày 10/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND huyện Xuân Lộc kết luận: giá trị còn lại của 01 (một) máy tính xách tay hiệu Acer, màu đỏ - đen là 7.000.000 đồng.

* Xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Đối với 01 (một) máy tính xách tay hiệu Acer, màu đỏ-đen, quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Trương Ngọc M, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản trên cho anh M. Nhận lại tài sản, anh M không yêu cầu gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 100/CT-VKSXL ngày 15 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ, về tội: “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc phát biểu giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, [điểm h khoản 1 Điều 52](#), [điểm s khoản 1 Điều 51](#), [Điều 38](#) của Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ mức án từ [02 năm đến 02 năm 06 tháng tù](#).

- Ý kiến của bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo thống nhất với Cáo trạng và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mô tả.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào khoảng 14 giờ 50 phút ngày 08/05/2021, tại Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc thuộc khu phố 1, thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; Nguyễn Văn Đ đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 (một) máy tính xách tay hiệu Acer, màu đỏ - đen là tài sản của anh Trương Ngọc M. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 7.000.000 đồng.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo [Nguyễn Văn Đ](#) phạm tội: “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, gây thiệt hại về tài sản của người khác. Bản thân bị cáo đang có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích mà vẫn tiếp tục phạm tội do cố ý, vì vậy, cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại [điểm h khoản 1 Điều 52](#) Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối [cải](#); [gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn \(cha mất sớm\)](#), bị cáo là [người đang bị nhiễm HIV](#); [tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại](#), là tình tiết [giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51](#) Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- 01 (một) máy tính xách tay hiệu Acer, màu đỏ-đen là tài sản của anh Trương Ngọc M, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản trên cho anh M là phù hợp. Anh M không yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét.

- 01 đĩa DVD lưu trữ dữ liệu điện tử được trích xuất từ camera giám sát an ninh tại cổng UBND huyện Xuân Lộc nên tịch thu lưu hồ sơ vụ án.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Đề nghị của Kiểm sát viên **phù hợp với nhận** định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn Đ** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ **02 (Hai)** năm tù. **Thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 5 năm 2021.**

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp 200.000 (*hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp Tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thị Sương